TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2024/HS-ST
Ngày 07-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Lê.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thảo;

Ông Tống Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thùy Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 178/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Đoàn Thị Ngọc Tr, sinh năm 2005 tại An Giang; nơi thường trú: Ấp V, xã T, huyện P, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Thanh L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thùy H; bị cáo chưa có chồng, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt quả tang tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2024 cho đến nay; có mặt tại phiên toà.

2. Lê Ga S, sinh năm 1999 tại Cà Mau; nơi thường trú: Ấp Đ, xã T, thành phố M, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Hồng Th; vợ Trần Thị N (không đăng ký kết hôn); có 01 người con, sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt quả tang tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2024 cho đến nay; có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 2004; địa chỉ: Khu phố H, phường M, thành phố Đ, tỉnh An Giang; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Đoàn Thị Ngọc Tr và Lê Ga S đều nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine.

Ngày 11/01/2024, bị cáo Đoàn Thị Ngọc Tr rủ bị cáo Lê Ga S góp mỗi người với số tiền là 250.000 đồng để mua ma túy sử dụng, S đồng ý và đưa cho Tr 250.000 đồng. Sau đó, Tr điều khiển xe mô tô biển số 61E1-698.92 chở S đi đến địa phận thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tìm gặp đối tượng tên Quang (không rõ nhân thân) là người bán ma túy cho Tr trước đó để mua ma túy. Khi đến, Tr thấy Quang đang đứng lề đường nên đi đến hỏi mua 500.000 đồng ma túy, Quang đồng ý và đưa cho Tr 01 vỏ thuốc lá hiệu Caraven Demi, bên trong có chứa 01 gói nylon miệng hàn kín và 01 nỏ thủy tinh, Tr nhận lấy cất vào túi quần và đưa cho đối tượng Quang 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Tr điều khiển xe 61E1-698.92 chở S đi về phòng số 5 nhà nghỉ P. Khi về đến phòng số 5, Tr lấy gói nylon chứa ma túy vừa mua được ra và lấy 01 ít ma túy bỏ vào nỏ thủy tinh, số ma túy còn lại Tr tiếp tục cất vào trong vỏ thuốc lá hiệu Caraven Demi. Khi này, Tr và S cùng nhau sử dụng ma túy, sử dụng xong ma túy, nỏ thủy tinh và vỏ thuốc lá hiệu Caraven Demi, Tr để trên bàn. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Công an phường H kiểm tra hành chính phát hiện và bắt quả tang đối với Đoàn Thị Ngọc Tr và Lê Ga S và thu giữ vật chứng, đồ vật liên quan gồm: 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô biển số 61E1-698.92; 01 nỏ thủy tinh; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Caraven Demi. Sau đó, Công an phường H lập hồ sơ ban đầu và chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 478/KL-KTHS ngày 17/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể trong 01 gói nylon thu giữ từ Đoàn Thị Ngọc Tr và Lê Ga S là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2423 gam.

Cáo trạng số 191/CT-VKSTU ngày 26/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Đoàn Thị Ngọc Tr và Lê Ga S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Thị Ngọc Tr từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng mức hình phạt từ 04 (Bốn) năm đến 05 (Năm) năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Ga S từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng mức hình phạt từ 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm tù.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 nỏ thủy tinh và 01 vỏ thuốc lá hiệu Caraven.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không tranh luận.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo biết hành vi của mình là trái pháp luật, trong thời gian tạm giam các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Đoàn Thị Ngọc Tr và Lê Ga S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định và

các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 11/01/2024, tại phòng số 5 Nhà nghỉ P thuộc khu phố T, phường H, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Đoàn Thị Ngọc Tr và Lê Ga S thỏa thuận mỗi người góp số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng) để mua ma túy về sử dụng. Sau khi thống nhất, các bị cáo Đoàn Thị Ngọc Tr và Lê Ga S đã đi đến địa phận thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương gặp đối tượng tên Quang (không rõ nhân thân) mua ma túy với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, các bị cáo Đoàn Thị Ngọc Tr và Lê Ga S đem về phòng số 5 Nhà nghỉ P cùng nhau sử dụng, số ma túy còn lại theo kết luận giám định có khối lượng 0,2423 gam ma túy, loại Methamphetamine các bị cáo cất giữ để tiếp tục sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo Đoàn Thị Ngọc Tr và Lê Ga S đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma tuý tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma tuý là hành vi bị Nhà nước nghiêm cấm và có chế tài nghiêm khắc đối với hành vi này nhưng vì mục đích muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân, coi thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện. Do đó, để có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời, nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội, xét thấy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về vai trò đồng phạm: Các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn, cùng góp tiền như nhau và cùng đi mua ma tuý về sử dụng chung. Do đó, vai trò của bị cáo trong vụ án là ngang nhau.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 01 nỏ thủy tinh và 01 vỏ thuốc lá hiệu Caraven.

[9] Đối với đối tượng Quang (không rõ nhân thân) bán ma túy cho các bị cáo. Quá trình điều tra đến nay chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên sẽ tiếp tục điều tra xác minh làm rõ; là có căn cứ.

[10] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Đoàn Thị Ngọc Tr và Lê Ga S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Đoàn Thị Ngọc Tr 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 02 (Hai) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt bị cáo Đoàn Thị Ngọc Tr phải chấp hành chung là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/01/2024.

- Xử phạt bị cáo Lê Ga S 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 02 (Hai) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt bị cáo Lê Ga S phải chấp hành chung là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 nỏ thủy tinh và 01 vỏ thuốc lá hiệu Caraven.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc mỗi bị cáo Đoàn Thị Ngọc Tr và Lê Ga S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thành phố Tân Uyên (01);
- Công an thành phố Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên (01);
- Bị cáo (02);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Lưu: VT, HS (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Võ Thị Lê